HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2026/NQ-HĐND **Dự thảo**	*Đồng Nai, ngày tháng năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13;

Căn cứ Luật Hộ tịch số 03/2026/QH16;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP của Chính phủ về phát triển công dân số;

Căn cứ Nghị định 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai trình dự thảo Nghị quyết về lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra số /BCTT-KTNS ngày tháng năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách thuộc Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết về lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Quy định lệ phí đăng ký hộ tịch trên địa bàn thành phố Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp lệ phí hộ tịch

Người nộp lệ phí là cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các công việc về hộ tịch theo quy định của pháp luật.

b) Đối tượng miễn lệ phí hộ tịch

- Người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng; người cao tuổi, người khuyết tật;

- Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế khó khăn theo quy định của Thủ tướng Chính phủ theo từng giai đoạn.

- Công dân dưới 16 tuổi mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa; hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của thành phố.

- Người mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh nan y, người nhiễm HIV/AIDS, người nhiễm chất độc hóa học.

- Công dân Việt Nam cư trú ở trong nước thực hiện việc đăng ký khai sinh đúng hạn, khai tử đúng hạn, kết hôn.

c) Đơn vị tổ chức thu lệ phí hộ tịch

- Sở Tư pháp;

- UBND các xã, phường;

- Tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cung cấp dịch vụ công về đăng ký hộ tịch.

3. Thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí

Cơ quan thu lệ phí thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí thu được theo quy định của Luật Phí và lệ phí và các văn bản quy định hiện hành có liên quan.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng

nhân dân thành phố có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố giám sát và vận động Nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và bãi bỏ khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 08/7/2025 áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước ban hành thuộc lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa …Kỳ họp thứ … thông qua và có hiệu lực từ ngày tháng 3 năm 2027.

***Nơi nhận*:**
- Văn phòng Quốc hội;
- Chính phủ;
- Cục KTVB và TCTHPL – Bộ Tư pháp;
- Cục Hành chính tư pháp - Bộ Tư pháp
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các vị Đại biểu HĐND thành phố;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND TP;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: … (… bản).

CHỦ TỊCH